

Phụ lục 1

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (CHUYÊN VỀ CẤP TỈNH, CẤP XÃ)

Đơn vị bản giao: UBND huyện Tu Mơ Rông (trước sắp xếp)

(Kèm theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 03 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư theo quyết định đầu tư/quyết định giao chủ đầu tư	Chủ đầu tư điều chỉnh (**)	Nhóm dự án (A, B, C)	Địa điểm thực hiện theo quyết định đầu tư	Dự kiến thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định chủ trương đầu tư/Quyết định đầu tư			Lấy kế vốn đã bù trừ đến hết năm 2020		Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025				Năm 2025				Ghi chú						
							Quyết định đầu tư	TMDT	Trong đó (*) Ngân sách huyện	Tổng số (các nguồn vốn)	NSH	Tổng số	Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tặng thu, TKC...)	Tổng số	Vốn tính phân cấp	Nguồn thu tiền sử dụng đất	Vốn khác (tặng thu, TKC...)							
																					Trung do:		Trung do:		Trung do:	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21						
B	TỔNG SỐ							6,604.061	4.245.131	-	-	4.466.869	2.739.483	-	1.727.386	2.631.445	984.059	-	1.727.386							
	DỰ ÁN DO CẤP HUYỆN, XÃ (CỦ) LAM CHỦ ĐẦU TƯ CHUYỂN VỀ CẤP XÃ (MỚI)							6,604.061	4.245.131	-	-	4.466.869	2.739.483	-	1.727.386	2.631.445	984.059	-	1.727.386	HTMT						
	1 UBND xã Đắk Tô Kan							6,604.061	4.245.131	-	-	4.466.869	2.739.483	-	1.727.386	2.631.445	984.059	-	1.727.386							
	- Bù trừ trả nợ quyết toán							225.813	225.813	-	-	225.813	225.813	-	-	62.389	62.389	-	-							
	- Nợ phải trả sau quyết toán dự án hoàn thành đã bù trừ 2021-2024		UBND xã Đắk Tô Kan					163.424	163.424	-	-	163.424	163.424	-	-	-	-	-	-							
- Phân bổ kế hoạch vốn năm 2025								62.389	62.389	-	-	62.389	62.389	-	-	62.389	62.389	-	-							
1	Nhu cầu xây Ban CHQS xã Đắk Tô Kan	Hàn QLĐA ĐTXD huyện Tu Mơ Rông	UBND xã Đắk Tô Kan	C	Xã Đắk Tô Kan			62.389	62.389			62.389	62.389			62.389	62.389									
	* Dự án khởi công giai đoạn 2021-2025							6,378.248	4.019.318	-	-	4.241.056	2.513.670	-	1.727.386	2.549.056	841.670	-	1.727.386							
	1 Trường THCS xã Đắk Tô Kan	Hàn QLĐA ĐTXD huyện Tu Mơ Rông	UBND xã Đắk Tô Kan	C	Xã Đắk Tô Kan	2024-2025	504-14/11/2023.69-07/3/2025	1.778.248	1.778.248	-		1.999.986	272.600		1.727.386	1.999.986	272.600		1.727.386							
	2 Hòa trường Đa Năng xã Đắk Tô Kan	UBND xã Đắk Tô Kan	UBND xã Đắk Tô Kan	C	Xã Đắk Tô Kan	2023-2025	662a-16/12/2022	2.300.000	1.105.070	-		1.105.070	1.105.070			569.070	569.070									
	3 Hòa trường Đa Năng xã Đắk Rơ Ông	UBND xã Đắk Rơ Ông	UBND xã Đắk Tô Kan	C	Xã Đắk Rơ Ông	2023-2025	35-19/12/2020	2.300.000	1.136.000	-		1.136.000	1.136.000			-										

Ghi chú (*): Chuyển số sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Quyết định đầu tư dự án.
 (**): Giao UBND tỉnh rà soát, giao chủ đầu tư theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.